

Số: 67/2021/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-DS ngày 11/01/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán và hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 496, ấp Tân A, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Trần Thị Phụng U, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 424, ấp T, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

Bà Trần Thị Phụng U trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ mua tấm, gạo, cám là 33.000.000 đồng (bao gồm tiền nợ gốc là 28.000.000 đồng với số tiền lãi là 5.000.000 đồng) và 05 chỉ vàng 24Kra.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Phụng U chịu 740.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 740.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013221 ngày 11/3/2021 và 1.800.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011822 ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được khấu trừ vào tiền án phí bà H phải nộp.

Bà Nguyễn Thị H được nhận lại 1.360.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi Cục THADS Huyện;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan